

## KẾ HOẠCH

### Thực hiện Chương trình “Phát triển nguồn nhân lực ngành công nghiệp bán dẫn đến năm 2030, định hướng đến năm 2050” trên địa bàn tỉnh Gia Lai

Thực hiện Quyết định số 1017/QĐ-TTg ngày 21/9/2024 của Thủ tướng Chính phủ Phê duyệt Chương trình “Phát triển nguồn nhân lực ngành công nghiệp bán dẫn đến năm 2030, định hướng đến năm 2050”; Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch thực hiện Chương trình “Phát triển nguồn nhân lực ngành công nghiệp bán dẫn đến năm 2030, định hướng đến năm 2050” trên địa bàn tỉnh Gia Lai, cụ thể như sau:

#### I. MỤC TIÊU

##### 1. Mục tiêu chung

- Tạo đột phá trong đào tạo, phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao của tỉnh trong bối cảnh phát triển nhanh, mạnh mẽ của khoa học công nghệ và cuộc cách mạng công nghiệp 4.0 nhằm nâng cao năng lực cạnh tranh của địa phương, đồng thời góp phần thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia về phát triển đồng bộ kinh tế số, xã hội số và chính quyền số.

- Cụ thể hóa và tổ chức thực hiện các mục tiêu nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm các nội dung trong Kế hoạch; chủ động tổ chức triển khai quyết liệt, bảo đảm hiệu quả phù hợp với điều kiện thực tế về phát triển nguồn nhân lực công nghiệp bán dẫn trên địa bàn tỉnh.

##### 2. Mục tiêu cụ thể

- Đến năm 2030: Liên kết với các cơ sở giáo dục đại học, học viện, các tổ chức, cá nhân theo quy định để triển khai các chương trình liên kết, hợp tác đào tạo các ngành liên quan đến lĩnh vực vi mạch bán dẫn, trí tuệ nhân tạo, điện toán đám mây cho học sinh, sinh viên có nhu cầu.

- Đến năm 2050:

+ Nghiên cứu xây dựng, triển khai chương trình đào tạo nhân lực phục vụ ngành công nghiệp bán dẫn phù hợp với tình hình thực tế tại địa phương.

+ Cơ sở giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn tỉnh có đủ năng lực đào tạo, phát triển đội ngũ nhân lực ngành công nghiệp bán dẫn có chất lượng đáp ứng nhu cầu tại tỉnh về số lượng và chất lượng nguồn nhân lực ngành công nghiệp bán dẫn.

#### II. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP TRỌNG TÂM

1. Truyền thông, tuyên truyền, nâng cao nhận thức của các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp và toàn xã hội về vai trò, ý nghĩa của Chương trình, của ngành công nghiệp bán dẫn và khối ngành khoa học, công nghệ, kỹ thuật, toán học (STEM), tạo

phong trào thi đua sôi nổi trong thực hiện phát triển nguồn nhân lực ngành công nghiệp bán dẫn và các nội dung của Chương trình.

2. Triển khai cơ chế, chính sách miễn, giảm học phí, cấp học bổng đối với học sinh, sinh viên theo học các chuyên ngành đào tạo liên quan đến ngành công nghiệp bán dẫn phù hợp với tình hình thực tế tại địa phương.

3. Phối hợp với các cơ sở giáo dục đại học, học viện, các tổ chức có uy tín để triển khai các chương trình liên kết, hợp tác tổ chức đào tạo các ngành liên quan đến lĩnh vực vi mạch bán dẫn, trí tuệ nhân tạo. Khuyến khích, thúc đẩy theo học các khối ngành về khoa học, công nghệ, kỹ thuật và toán học (STEM), tiếng Anh chuyên ngành, kỹ năng mềm, tư duy khởi nghiệp đổi mới sáng tạo, trí tuệ nhân tạo làm nền tảng theo học các ngành liên quan đến lĩnh vực công nghiệp bán dẫn.

4. Ưu tiên phân bổ vốn ngân sách địa phương, huy động các nguồn lực xã hội hóa, các nguồn vốn hợp pháp khác để hỗ trợ thực hiện nhiệm vụ, giải pháp, chương trình, dự án thuộc phạm vi Chương trình được giao cho tỉnh chủ trì và hoạt động đào tạo, phát triển nguồn nhân lực ngành công nghiệp bán dẫn theo quy định của pháp luật.

5. Khuyến khích khởi nghiệp ngành công nghiệp bán dẫn, tạo điều kiện phát triển các doanh nghiệp hỗ trợ ngành công nghiệp bán dẫn. Hỗ trợ doanh nghiệp tiếp cận nguồn lực lao động, tài chính và công nghệ bảo đảm sự phát triển nhanh, bền vững của hệ sinh thái đổi mới sáng tạo trong ngành công nghiệp bán dẫn.

6. Tăng cường gắn kết đào tạo nhân lực trình độ sau đại học với hoạt động nghiên cứu và phát triển công nghệ trong lĩnh vực bán dẫn thông qua thực hiện các nhiệm vụ khoa học và công nghệ.

7. Triển khai mô hình hợp tác hiệu quả giữa 3 Nhà: Nhà nước-Nhà trường-Nhà doanh nghiệp; mô hình hợp tác công-tư để kết hợp nguồn ngân sách nhà nước và nguồn vốn khu vực tư nhân trong và ngoài nước trong công tác đào tạo, phát triển nguồn nhân lực.

8. Nghiên cứu, rà soát tháo gỡ khó khăn hoặc đề xuất Bộ, ngành liên quan giải pháp tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện các nhiệm vụ, dự án thuộc Chương trình và hỗ trợ, khuyến khích, thúc đẩy phát triển nguồn nhân lực ngành công nghiệp bán dẫn.

### **III. KINH PHÍ THỰC HIỆN**

Kinh phí thực hiện Chương trình được bảo đảm bối trí từ nguồn ngân sách nhà nước, bao gồm ngân sách trung ương và ngân sách địa phương phù hợp với khả năng cân đối của ngân sách nhà nước theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và quy định của pháp luật về đầu tư công; nguồn đầu tư, tài trợ từ các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân và các nguồn kinh phí hợp pháp khác.

### **IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

#### **1. Sở Tài chính**

a) Đầu mối theo dõi quá trình triển khai Chương trình; định kỳ tổng hợp báo cáo UBND tỉnh về tình hình, kết quả thực hiện, đề xuất giải pháp tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc (nếu có) **chậm nhất vào ngày 30 tháng 11 hàng năm**.

b) Căn cứ đề xuất của cơ quan, đơn vị và khả năng cân đối ngân sách, tổng hợp trình cấp có thẩm quyền bố trí trong dự toán chi thường xuyên của các cơ quan, đơn vị để thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp của Kế hoạch này theo pháp luật về ngân sách nhà nước; phối hợp với các sở, ngành, địa phương tham mưu UBND tỉnh bố trí vốn đầu tư để thực hiện các nhiệm vụ, dự án thực hiện Chương trình theo quy định của pháp luật về đầu tư công và quy định hiện hành.

c) Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, địa phương có liên quan triển khai đẩy mạnh hợp tác công-tư trong lĩnh vực đào tạo nguồn nhân lực ngành công nghiệp bán dẫn phù hợp với điều kiện của tỉnh.

## **2. Sở Khoa học và Công nghệ**

a) Chủ trì phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch thực hiện công tác truyền thông nâng cao nhận thức của các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp và toàn xã hội về phát triển nguồn nhân lực ngành công nghiệp bán dẫn. Triển khai chương trình truyền thông để nâng cao nhận thức tầm quan trọng của khối ngành khoa học, công nghệ, kỹ thuật, toán học (STEM) và những cơ hội nghề nghiệp trong ngành bán dẫn theo hướng dẫn của Bộ, ngành, Trung ương.

b) Chủ trì phối hợp với các sở, ngành, đơn vị, địa phương tham mưu đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh đặt hàng triển khai thực hiện các nhiệm vụ khoa học và công nghệ về ngành công nghiệp bán dẫn trên địa bàn tỉnh.

c) Chủ trì, phối hợp với Sở ngành và các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp liên quan tham mưu, tổ chức thực hiện theo chức năng, nhiệm vụ được giao trong việc thúc đẩy nghiên cứu, chuyển giao công nghệ gắn với phát triển nguồn nhân lực phục vụ ngành công nghiệp bán dẫn.

d) Phối hợp với Sở Tài chính và các đơn vị liên quan triển khai các nội dung thuộc Kế hoạch bảo đảm bám sát mục tiêu phát triển ngành công nghiệp bán dẫn đến năm 2030 và tầm nhìn 2050 trên địa bàn tỉnh Gia Lai.

## **3. Sở Giáo dục và Đào tạo**

a) Phối hợp với các cơ sở giáo dục đại học trong việc truyền thông và định hướng nghề nghiệp cho học sinh phổ thông trong việc chọn ngành, chọn nghề sau tốt nghiệp Trung học phổ thông, trong đó chú trọng định hướng các ngành thuộc lĩnh vực công nghiệp bán dẫn.

b) Chỉ đạo các cơ sở giáo dục phổ thông tập trung nâng cao chất lượng giáo dục và định hướng nghề nghiệp; tổ chức các hoạt động giáo dục và dạy học theo mục tiêu Chương trình giáo dục phổ thông mới, tăng cường ứng dụng công nghệ nhất là ứng dụng trí tuệ nhân tạo trong dạy và học; gắn lý thuyết với thực hành sát với thực tiễn và xu hướng phát triển của thời đại, tạo cảm hứng cho học sinh trong nghiên cứu khoa học, thành lập các câu lạc bộ theo mô hình STEM để học sinh bước đầu thực hành, làm quen ngành vi mạch bán dẫn.

c) Chỉ đạo các cơ sở giáo dục nghề nghiệp đào tạo nhân lực ngành công nghiệp bán dẫn đáp ứng yêu cầu thị trường.

d) Phối hợp với các sở, ngành, địa phương liên quan triển khai hiệu quả mô hình liên kết giữa nhà nước, nhà trường, doanh nghiệp trong đào tạo phát triển nguồn

nhân lực bán dẫn; hướng dẫn các cơ sở giáo dục nghề nghiệp triển khai các chương trình liên kết, hợp tác tổ chức đào tạo các ngành liên quan đến lĩnh vực công nghiệp bán dẫn”.

e) Đầu mối tổng hợp, đề xuất việc điều chỉnh các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp về đào tạo nguồn nhân lực bán dẫn của Kế hoạch này.

#### **4. Sở Nội vụ**

Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành liên quan hướng dẫn về điều kiện, trình tự, thủ tục tuyển dụng, sử dụng người lao động nước ngoài nhằm tạo điều kiện thu hút chuyên gia, người lao động nước ngoài vào làm việc trong ngành công nghiệp bán dẫn.

#### **5. Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh**

Triển khai các chương trình đào tạo, phát triển nguồn nhân lực ngành công nghiệp bán dẫn, đặc biệt ứng dụng, phục vụ cho quốc phòng và an ninh.

#### **6. Công an tỉnh**

a) Triển khai, thực hiện cơ chế, chính sách về xuất nhập cảnh, thực hiện công tác quản lý xuất nhập cảnh, cư trú; tạo thuận lợi thu hút chuyên gia, nhà khoa học nước ngoài đến tỉnh Gia Lai tham gia đào tạo, nghiên cứu, làm việc trong ngành công nghiệp bán dẫn.

b) Chủ trì, triển khai các chủ trương, chính sách đối ngoại, cơ chế, chính sách thu hút đầu tư nước ngoài trong lĩnh vực công nghiệp bán dẫn trên cơ sở bảo đảm quốc phòng, an ninh quốc gia và trật tự, an toàn xã hội. Triển khai các chương trình đào tạo, phát triển nguồn nhân lực ngành công nghiệp bán dẫn, đặc biệt ứng dụng, phục vụ cho quốc phòng và an ninh.

#### **7. Ngân hàng Nhà nước khu vực 11 và Ngân hàng Chính sách xã hội tỉnh**

Chủ trì triển khai các cơ chế, chính sách đặc thù về tiết kiệm và chuyển tiền thuận lợi cho các chuyên gia quốc tế làm việc tại tỉnh trong lĩnh vực công nghiệp bán dẫn.

#### **8. Các Sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố**

a) Các Sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố theo chức năng, nhiệm vụ được giao chủ động tích cực tuyên truyền, triển khai thực hiện kế hoạch; xây dựng và triển khai kế hoạch thực hiện các nhiệm vụ và giải pháp của Chương trình cho cả giai đoạn và kế hoạch hàng năm, bảo đảm phù hợp với chức năng, nhiệm vụ và tiềm năng, lợi thế của địa phương.

b) Tổ chức theo dõi, kiểm tra việc thực hiện kế hoạch; báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh tình hình, kết quả thực hiện Chương trình ( thông qua Sở Tài chính) trước ngày 10 tháng 11 hàng năm để báo cáo Bộ Tài Chính.

#### **9. Các cơ sở giáo dục đào tạo trên địa bàn tỉnh**

Phối hợp, liên kết với các cơ sở giáo dục đào tạo nguồn nhân lực bán dẫn trên cả nước để nghiên cứu, tổ chức các khóa đào tạo ngắn hạn phục vụ cho việc phát triển nguồn lực ngành công nghiệp bán dẫn của tỉnh.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện Chương trình “Phát triển nguồn nhân lực ngành công nghiệp bán dẫn đến năm 2030, định hướng đến năm 2050” trên địa bàn tỉnh Gia Lai”, đề nghị các Sở, ngành, địa phương triển khai thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả./.

**Noi nhận:**

- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh;
- Chủ tịch và các Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Chánh Văn phòng, các Phó Chánh văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Công an tỉnh;
- Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành cấp tỉnh;
- Ngân hàng Nhà nước khu vực 11;
- Ngân hàng Chính sách xã hội tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Lưu: VT, KTTH, CNXD



**Nguyễn Hữu Quέ**